TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2023/QĐST- HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 19 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 75/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Hoàng Văn N –** Sinh năm 1992

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 08, phường N.X, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* **Triệu Thị Đ** – Sinh năm 1992

Nơi ĐKTT: Xóm Nà Đoỏng, xã M.K, huyện T.A, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 08, phường N.X, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Hoàng Văn N – Sinh năm 1992

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 08, phường N.X, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Bà Triệu Thị Đ – Sinh năm 1992

Nơi ĐKTT: Xóm Nà Đoỏng, xã M.K, huyện T.A, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 08, phường N.X, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Hàng Văn Nam và bà Triệu Thị Đ.

- Về con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung là Hoàng Thị Kim N1 (sinh ngày 06/02/2021, giới tính: Nữ).

Các đương sự cùng thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn như sau:

Sau khi ly hôn bà Triệu Thị Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Thị Kim N1 (sinh ngày 06/02/2021, giới tính: Nữ) đến khi con chung thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Hoàng Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng đến khi con chung thành niên. Cấp dưỡng theo từng tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2024.

Thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Ông Hoàng Văn N và bà Triệu Thị Đ mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn. Ngoài ra, ông Hoàng Văn N còn phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận ông Hoàng Văn N chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm nên tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm ông N phải chịu là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà ông N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000876 ngày 22/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận ông N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCB;
- UBND phường N.X, TP.CB,
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Dương Thị Hương Thảo